ĐỌC THÊM

MÙA LÁ RỤNG TRONG VƯỜN

(Trích)

I – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về tác giả

GV cần nhấn mạnh thêm một số điểm nhằm giúp HS nhận thức được những nét chính trong tiểu sử, sự nghiệp và phong cách nghệ thuật của tác giả.

– Ma Văn Kháng thuộc thế hệ những người cầm bút giàu nhiệt huyết với lí tưởng hào hùng của thời đại. Ông là một trong những nhà văn đi tiên phong, đóng vai trò quan trọng vào quá trình vận động và đổi mới của văn xuôi Việt Nam sau năm 1975.

– Các tác phẩm tiêu biểu của Ma Văn Kháng như : *Mùa lá rụng trong vườn* (tiểu thuyết, 1985), *Ngày đẹp trời* (tập truyện ngắn, 1986), *Đám cưới không có giấy giá thú* (tiểu thuyết, 1989),... bộc lộ một sự nhạy cảm của nhà văn trước bao vấn đề mới mẻ, gợi nhiều suy ngẫm về xã hội và con người trên đất nước ta sau chiến tranh.

– Trong đời sống văn học hiện nay, Ma Văn Kháng được coi là cây bút có sức sáng tạo dồi dào. Nét đặc sắc trong sáng tác của Ma Văn Kháng trước hết là ở một vốn sống phong phú, đa dạng và luôn luôn được thể hiện sống động trên các trang viết. Ông là nhà văn tạo được nhiều hình tượng độc đáo, giàu cá tính.

2. Về tác phẩm

Mùa lá rụng trong vườn là cuốn tiểu thuyết viết về những mâu thuẫn, xung đột lúc âm thầm, khi công khai giữa các thành viên trong gia đình ông Bằng, một gia đình luôn giữ gìn gia pháp và gia phong, được coi là tiêu biểu cho sự nền nếp theo truyền thống nay trở nên chao đảo khi xã hội Việt Nam chuyển mình xoá bỏ dần mô hình kinh tế tập trung quan liêu, bao cấp bước sang nền kinh tế thị trường. Tác phẩm thể hiện sự quan sát và cảm nhận tinh nhạy của Ma Văn Kháng về bao biến động, đổi thay trong tư tưởng và tâm lí của con người Việt Nam, đặc biệt là sự thay đổi về quan niệm sống, cách sống và lựa chọn các giá trị. Với cảm quan hiện thực nhạy bén, nhà văn bày tỏ niềm lo âu sâu sắc cho các giá trị truyền thống trước những đổi thay của thời cuộc.

Đoạn trích trong SGK rút từ chương 2 của tiểu thuyết *Mùa lá rụng trong vườn*.

II – HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

Câu 1

– GV cần lưu ý hướng dẫn HS về phương pháp đọc. Yêu cầu các em đọc kĩ và suy nghĩ về cách miêu tả của nhà văn trên các bình diện : diện mạo, ngoại hình, ngôn ngữ, hành động, đặc biệt là nét đẹp tâm hồn của nhân vật chị Hoài. Do thời lượng cho một bài đọc thêm trên lớp có hạn, GV cần sử dụng phương pháp phát vấn và gợi mở nhằm giúp HS thấy được : dù hiện tại đã có gia đình riêng, đã sống một số phận khác, ít còn liên quan đến gia đình người chồng đầu tiên đã hi sinh trong chiến tranh nhưng chị Hoài vẫn luôn luôn quan tâm sâu sắc đến từng người và gắn bó với những biến động buồn vui cùng gia đình người chồng cũ nhằm giúp HS tiếp cận hai phẩm chất rất đáng trân trọng của nhân vật chị Hoài, đó là : *tình nghĩa* và *thuỷ chung*.

– Vì sao mọi người trong gia đình, với những tính cách khác nhau, nhưng tất cả đều yêu quý chị Hoài ?

Vấn đề này kích thích nhu cầu đọc toàn bộ tác phẩm của HS. Tuy nhiên, HS vẫn có thể tự trả lời được qua những biểu hiện cụ thể của hai phẩm chất *thuỷ chung* và *tình nghĩa* mà các em đã nhận biết được qua câu hỏi đầu. Nét đẹp mà mọi người trong gia đình ông Bằng, tuy không ai nói ra, nhưng ai cũng nhận thấy và hết sức yêu quý ở chị Hoài là chị có một tấm lòng nhân hậu. Phẩm chất nói trên được bộc lộ qua việc chị đột ngột trở về sum họp với gia đình người chồng cũ trong buổi chiều cuối năm, dự bữa cơm cúng tất niên ; qua những món quà quê giản dị chứa đựng tình cảm chân thành ; qua cách quan tâm đến từng người trong gia đình bố chồng một cách cụ thể, mộc mạc mà nồng hậu. Nhưng điều gây xúc động hơn là ở chỗ, chị trở lại với gia đình bố chồng trước đây của mình khi gia đình ấy đang có những thay đổi không vui, với một vài rạn vỡ trong mối quan hệ giữa các thành viên do những biến động của xã hội. Sự có mặt của chị đã gắn kết mọi thành viên trong gia đình, đánh thức tình cảm thiêng liêng về gia tộc. Bữa cơm cúng tất niên "sang trọng" và hân hoan một cách khác thường trong thời bao cấp còn nhiều khó khăn trước đây cho thấy vai trò quan trọng của chị Hoài đối với gia đình người chồng cũ và tình cảm trân trọng, quý yêu của mọi người đối với chị.

Câu 2

GV cần gợi ý để HS hiểu : Tuy tác giả có hơi cường điệu sự xúc động trong tâm trạng hai nhân vật nhưng hẳn là có lí do. Cả ông Bằng và chị Hoài đều vô cùng lo lắng trước những biến động theo chiều hướng không vui của đại gia đình. Sự có mặt

của chị Hoài khiến nỗi cô đơn của ông Bằng được giải toả. Nhưng quan trọng hơn, ông Bằng như có thêm niềm tin trong cuộc đấu tranh âm thầm nhằm giành lại những gì tốt đẹp trong truyền thống gia đình mà giờ đây, trước bao tác động của thời cuộc, đang có nguy cơ bị băng hoại.

Câu 3

GV cần giúp HS hiểu và trao đổi thêm về ý nghĩa của việc cúng tổ tiên trong ngày Tết nhằm giúp các em mở rộng nhận thức về những điều quan trọng hơn như : việc hướng về cội nguồn, bảo vệ các giá trị truyền thống cũng như việc phải gìn giữ bao giá trị tốt đẹp trong quá khứ và hiểu được lí do vì sao một nhà tư tưởng phương Tây lại có thể khẳng định : "Một dân tộc không có quá khứ là một dân tộc bất hạnh".

III – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phong Lê, *Trữ lượng Ma Văn Kháng*, báo *Văn nghệ*, số 19/ 2005.
2. Bích Thu, *Một cách tiếp cận tiểu thuyết Việt Nam thời kì đổi mới*, tạp chí *Nghiên cứu văn học*, số 11/2006.
3. Võ Văn Trực, *Nhà văn Ma Văn Kháng : Chi chút như con ong làm mật*, báo điện tử *Cand.com.vn*, ngày 26 – 09 – 2007.